

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì?

- a. Là một hệ thống những quan niệm phản ánh những nhu cầu, những ước mơ, nguyện vọng của các giai cấp lao động về một xã hội không có áp bức và bóc lột, mọi người đều bình đẳng và có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.
- b. Là những thành tựu của con người đạt được trong quá trình đấu tranh giải phóng giai cấp.
- c. Là chế độ xã hội không có áp bức bóc lột, mọi người đều bình đẳng tự do. **d. Cả a, b, c**

Câu 2. Những biểu hiện cơ bản của tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì? a. Là những ước mơ nguyện vọng về một chế độ xã hội ai cũng có việc làm ai cũng lao động.

- b. Là quan niệm về một chế độ xã hội mà tư liệu sản xuất đều thuộc về mọi thành viên xã hội.
- c. Là những tư tưởng về một xã hội, trong đó mọi người đều bình đẳng, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc.

d. Cả a, b và c

Câu 3. Những yếu tố tư tưởng XHCN được xuất hiện từ khi nào? a. Chế độ tư bản chủ nghĩa ra đời

b. Sự xuất hiện chế độ tư hữu, xuất hiện giai cấp thống trị và bóc lột.

- c. Sự xuất hiện giai cấp công nhân
- d. Ngay từ thời cộng sản nguyên thủy.

Câu 4. Đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học là gì? a. Là những quy luật và tính quy luật chính trị – xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. b. Là những quy luật hình thành, phát triển và hoàn thiện của các hình thái kinh tế - xã hội.

- c. Là những quy luật và tính quy luật chính trị – xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển hình thái kinh tế - xã hội chủ nghĩa xã hội. **d. Cả a, b và c**

Câu 5. Chức năng và nhiệm vụ của chủ nghĩa xã hội khoa học là gì? a. Là trang bị những tri thức khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin đã phát hiện ra và luận giải về quá trình tất yếu lịch sử dẫn đến hình thành, phát triển hình thái kinh tế - xã hội cộng sản, giải phóng xã hội, giải phóng con người. b. Là giáo dục, trang bị lập trường tư tưởng chính trị của giai cấp công nhân cho đảng cộng sản, giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

- c. Là định hướng về chính trị – xã hội cho mọi hoạt động của giai cấp công nhân, của đảng cộng sản, của nhà nước và của nhân dân lao động trên mọi lĩnh vực.

d. Cả a, b và c đều đúng.

Câu 6. Ai đã đưa ra quan niệm "CNXH là sự phản kháng và đấu tranh chống sự bóc lột người lao động, một cuộc đấu tranh nhằm hoàn toàn xoá bỏ sự bóc lột"

a. S.Phuriê

b. C.Mác

c. Ph.Ăngghen

d. V.I.Lênin

Câu 7. Ai được coi là người mở đầu các trào lưu xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa thời cận đại.

a. Tômađô Campanenla

b. Tômát Moro

c. Arítxtôt

d. Platôn

Câu 8. Ai là người viết tác phẩm "Không tưởng" (Utôpi)

a. Xanh Xi Mông

b. Campanenla

c. Tômát Moro

d. Uynxtenli

Câu 9. Ai là người đã đưa ra chủ trương thiết lập nền "Chuyên chính cách mạng của những người lao động".

a. Tômát Moro

b. Xanh Ximông

c. Grắccơ Babóp

d. Morenly

Câu 10. Tư tưởng về "Giang sơn ngàn năm của Chúa" xuất hiện ở thời đại nào.

a. Cộng sản nguyên thủy

b. Thời cổ đại

c. Thời cận đại

d. Thời phục hưng

Câu 11. Tác phẩm "Thành phố mặt trời" là của tác giả nào?

a. Giêrắccơ Uynxtenli

b. Tômađô Campanenla

c. Giăng Mêliê

d. Sáclơ Phuriê

Câu 12. Ai đã viết tác phẩm "Những di chúc của tôi"

a. Tômát Moro

b. Giăng Mêliê

c. Grắccơ Babóp

d. Morenly

Câu 13. Ai là người đã nêu ra "Tuyên ngôn của những người bình dân"? a. Tômát Moro

b. Xanh Ximông

c. Grắccơ Babóp

d. Morenly

Câu 14. Ai là người đặt vấn đề đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội với tính cách là một phong trào thực tiễn (Phong trào hiện thực)

a. Tômát Moro

b. Xanh Ximông

c. Grắccơ Babóp

d. Morenly

Câu 15. Những nhà tư tưởng tiêu biểu của chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán đầu thế kỷ XIX?

a. Grắccơ Babóp, Xanh Ximông, Sáclơ Phuriê

b. Xanh Ximông, Sáclơ Phuriê, G. Mably

c. Xanh Ximông, Sáclơ Phuriê, Rôbót Ôoen

d. Xanh Ximông, Giăng Mêliê, Rôbót Ôoen

Câu 16. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa không tưởng nào đã nói đến vấn đề giai cấp và xung đột giai cấp.

a. Xanh Ximông

b. Sáclơ Phuriê

c. Rôbót Ôoen

d. Grắccơ Babóp

Câu 17. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã tố cáo quá trình tích lũy tư bản chủ nghĩa bằng hình ảnh "cừu ăn thịt người".

a. Tômát Moro

b. Sáclơ Phuriê

c. Rôbót Ôoen

d. Grắccơ Babóp

Câu 18. Ai là người nêu ra luận điểm: Trong nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, "sự nghèo khổ được sinh ra từ chính sự thừa thãi".

a. Xanh Ximông

b. Sáclơ Phuriê

c. Rôbót Ôoen

d. Tômát Moro

Câu 19. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã chia lịch sử phát triển của nhân loại thành các giai đoạn: mông muội, dã man, gia trưởng và văn minh. a.

Xanh Ximông

c. Grắccơ Babóp

b. Sáclơ Phuriê

d. Tômát Morơ

Câu 20. Ai đã nêu ra tư tưởng: trình độ giải phóng xã hội được đo bằng trình độ giải phóng phụ nữ?

a. Xanh Ximông

b. Sáclơ Phuriê

c. Grắccơ Babóp

d. Rôbót Ôoen

Câu 21. Người mơ ước xây dựng thành phố mặt trời, mà trong đó không có nạn thất nghiệp, không có kẻ lười biếng, ai cũng lao động. Ông là ai?

a. Giê-rắc Uynxteli

b. Grắc Babop

c. Tômađô Cămpanela

d. Tô mát Mo rơ

Câu 22. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã tiến hành thực nghiệm xã hội cộng sản trong lòng xã hội tư bản?

a. Xanh Ximông

b. Sáclơ Phuriê

c. Grắccơ Babóp

d. Rôbót Ôoen

Câu 23. Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã bị phá sản trong khi thực nghiệm tư tưởng cộng sản chủ nghĩa của mình?

a. Xanh Ximông

b. Sáclơ Phuriê

c. Rôbót Ôoen

d. Tômát Morơ

Câu 24. Những đại biểu tiêu biểu cho chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán thế kỷ XIX ở Pháp và Anh?

a. Xanh xi mông

b. Phuriê

c. Rô Bóc Ô Oen

d. Cả a, b, c.

Câu 25. Chọn những tác giả nào đúng với tác phẩm của họ?

a. Tô mát Morơ: Tác phẩm Thành phố mặt trời

b. Tômađô Campanela: Tác phẩm Không tưởng (Utopie)

c. Giắccơ Babóp: Tuyên ngôn của những người bình dân

d. Cả ba đều sai.

Câu 26. Những hạn chế cơ bản của các nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa trước Mác là gì?

a. Chưa thấy được bản chất bóc lột và quá trình phát sinh phát triển và diệt vong tất

yếu của chủ nghĩa tư bản.

b. Không dùng bạo lực cách mạng để xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa. c. Không phát hiện được lực lượng xã hội tiên phong có thể thực hiện cuộc chuyển biến cách mạng từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và cộng sản chủ nghĩa. **d. Cả a, b và c.**

Câu 27. Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng là?

- a. Do trình độ nhận thức của những nhà tư tưởng.
- b. Do khoa học chưa phát triển.
- c. Do những điều kiện lịch sử khách quan quy định.
- d. Cả a, b, c.**

Câu 28. C. Mác sinh ngày tháng năm nào?

- a. 14.3.1918
- b. 5.5.1820
- c. 5.5.1818**
- d. 22.4.1818

Câu 29. C. Mác mất ngày tháng năm nào?

- a. 14.3.1883**
- b. 14.3.1881
- c. 5.8.1883
- d. 21.1.1883

Câu 30. Ph. Ăngghen sinh ngày tháng năm nào?

- a. 25.11.1818
- b. 28.11.1820**
- c. 5.5.1820
- d. 22.4.1820

Câu 31. Ph. Ăngghen mất ngày tháng năm nào?

- a. 14.3.1888
- b. 5.8.1895**
- c. 28.11.1895
- d. 21.1.1895

Câu 32. Ai là người được Ph.Ăngghen nhận xét là "có tầm mắt rộng thiên tài"?

- a. Phurie**
- b. Ôoen
- c. G. Ba lớp
- d. Xanh Ximông

Câu 33. Ai là người được Ph.Ăngghen đánh giá là "nắm phép biện chứng một cách cũng tài tình như Hêghen là người đương thời với ông"?

- a. Mê li ê

b. Xanh Ximông

c. Phurie

d. Ôoen

Câu 34. Ai là người được Ph.Ăngghen nhận xét "Mọi phong trào xã hội, mọi thành tựu thực sự đã diễn ra ở Anh vì lợi ích của công nhân đều gắn với tên tuổi của ông" ông là ai?

a. G. Uyn xtlenli

b. Xanh Ximông

c. Các Mác

d. Ôoen

Câu 35. Ai là người nêu ra quan điểm: "Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh" (Dân là trọng hơn cả, xã tắc đứng đằng sau, vua còn nhẹ hơn"?

a. Khổng Tử

b. Mạnh Tử

c. Hàn Phi Tử

d. Tuân tử

Câu 36. Ai trong số những người sau đây được Các Mác coi là nhà tư tưởng vĩ đại nhất thời cổ đại?

a. Đêmôcrit

b. Êpikyaro

c. Aristôt

d. Platôn

Câu 37. Nội dung cơ bản nhất mà nhờ đó chủ nghĩa xã hội từ không tưởng trở thành khoa học?

a. Lên án mạnh mẽ chủ nghĩa tư bản.

b. Phản ánh đúng khát vọng của nhân dân lao động bị áp bức.

c. Phát hiện ra giai cấp công nhân là lực lượng xã hội có thể thủ tiêu CNTB, xây dựng CNXH.

d. Chỉ ra sự cần thiết phải thay thế chủ nghĩa tư bản bằng chủ nghĩa xã hội. **Câu**

38. Những điều kiện và tiền đề khách quan nào dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học:

a. Sự ra đời và phát triển của nền đại công nghiệp tư bản chủ

nghĩa b. Sự trưởng thành của giai cấp công nhân công nghiệp

c. Những thành tựu khoa học tự nhiên và tư tưởng lí luận đầu thế kỉ

19 **d. Cả a, b và c**

Câu 39. Tiền đề nào là nguồn gốc lý luận trực tiếp của chủ nghĩa xã hội khoa học.

a. Triết học cổ điển Đức

b. Kinh tế chính trị học cổ điển Anh

c. Chủ nghĩa xã hội không tưởng – phê phán

d. Cả a, b và c

Câu 40. Ph. Ăngghen đã đánh giá: "Hai phát hiện vĩ đại này đã đưa chủ nghĩa xã hội trở thành một khoa học". Hai phát kiến đó là gì?

a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử

b. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân – Học thuyết giá trị thặng dư

c. Học thuyết giá trị thặng dư – Chủ nghĩa duy vật lịch sử

d. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân – Chủ nghĩa duy vật lịch sử **Câu 41.**

Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua yếu tố nào của chủ nghĩa tư bản?

a. Bỏ qua nhà nước của giai cấp tư sản.

b. Bỏ qua cơ sở kinh tế của chủ nghĩa tư bản.

c. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư tưởng tư bản chủ nghĩa.

d. Bỏ qua chế độ áp bức bóc lột của giai cấp tư sản

Câu 42. Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa bắt đầu và kết thúc khi nào?

a. Từ khi Đảng cộng sản ra đời và xây dựng xong chủ nghĩa xã hội.

b. Bắt đầu từ thời kỳ quá độ cho đến khi xây dựng xong giai đoạn cao của xã hội cộng sản.

c. Bắt đầu từ giai đoạn cao của xã hội cộng sản và kết thúc ở giai đoạn cao của xã hội cộng sản.

d. Cả ba đều không đúng.

Câu 43. Câu "Tôi coi sự phát triển của những hình thái kinh tế xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên" là của ai?

a. C. Mác

b. Ph. Ăng ghen

c. C. Mác và Ph. Ăng ghen

d. V. I. Lênin

Câu 44. Hôn nhân tiến bộ dựa trên cơ sở nào?

a. Tình yêu

b. Tự nguyện

c. Hôn nhân 1 vợ một chồng

d. Cả a, b và c

Câu 45. Chủ nghĩa xã hội nghiên cứu vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo dưới góc độ nào?

- a. Góc độ chính trị-xã hội.
- b. Hình thái ý thức xã hội.
- c. Tâm lý-xã hội.
- d. Cả a, b và c**

Câu 46. Sự thay đổi căn bản, toàn diện và triệt để một hình thái kinh tế – xã hội này bằng một hình thái kinh tế – xã hội khác là:

- a. Đột biến xã hội.
- b. Cách mạng xã hội**
- c. Cải cách xã hội
- d. Tiến bộ xã hội

Câu 47. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở trên phạm vi cả nước ta bắt đầu từ khi nào?

- a. 1945
- b. 1954
- c. 1975**
- d. 1930

Câu 48. Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng có mấy đặc trưng? (2011)

- a. 5
- b. 6
- c. 7
- d. 8**

Câu 49. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đảng ta nêu ra ở Đại hội nào?

- a. Đại hội IV
- b. Đại hội VI
- c. Đại hội VII**
- d. Đại hội VIII

Câu 50. Trong Văn kiện Đại hội IX, Đảng ta xác định phải tiếp thu và kế thừa những gì của chủ nghĩa tư bản trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

- a. Tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại.**
- b. Tiếp thu, kế thừa mô hình quản lý kinh tế - xã hội và thành tựu**

khoa học công nghệ.

c. Tiếp thu, kế thừa những giá trị kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội và pháp luật trong chủ nghĩa tư bản.

d. Cả ba đều sai

Câu 51. “Thời kì phát triển mới - đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước” được Đảng ta nêu ra ở Đại hội nào?

a. Đại hội VI

b. Đại hội VII

c. Đại hội VIII

d. Đại hội IX

Câu 52. Tìm ý đúng cho luận điểm sau: “Cùng với sự phát triển của khoa học và công nghệ ngày càng hiện đại, giai cấp công nhân:

a. Giảm về số lượng và nâng cao về chất lượng.

b. Tăng về số lượng và nâng cao về chất lượng.

c. Giảm về số lượng và có trình độ sản xuất ngày càng cao

d. Cả a, b và c.

Câu 53. Xét trong quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa giai cấp công nhân là:

a. Giai cấp nghèo khổ nhất

b. Giai cấp không có tư liệu sản xuất, đi làm thuê cho nhà tư bản, bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư

c. Giai cấp có số lượng đông trong dân cư

d. Cả a, b và c đều đúng

Câu 54. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là:

a. Xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người
b. Giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu.

c. Xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh

d. Cả a, b và c đều đúng

Câu 55. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân do các yếu tố khách quan nào quy định?

a. Địa vị kinh tế - xã hội và đặc điểm chính trị - xã hội

b. Là con đẻ của nền đại công nghiệp

c. Do sự phát triển của lực lượng sản xuất hiện đại

d. Cả a, b và c

Câu 56. Giai cấp công nhân là giai cấp triệt để cách mạng bởi vì:

- a. Xoá bỏ chủ nghĩa tư bản và xây dựng chủ nghĩa xã hội
- b. Là giai cấp không có tư liệu sản xuất
- c. Là giai cấp cùng khổ nhất trong xã hội
- d. Là giai cấp thực hiện xoá bỏ mọi chế độ tư hữu

Câu 57. Hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay ra đời từ khi nào? a. 1930

b. 1945

c. 1954

d. 1975

Câu 58. Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta đang xây dựng hiện nay được thông qua tại?

a. Đại hội VI

b. Đại hội VII

c. Đại hội VIII

d. Đại hội IX

Câu 59. Trong xã hội có giai cấp, cơ cấu nào có vị trí quyết định nhất, chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác?

a. Cơ cấu xã hội - nghề nghiệp

b. Cơ cấu xã hội - dân số

c. Cơ cấu xã hội - giai cấp

d. Cơ cấu xã hội - dân tộc

Câu 60. Sự biến đổi của cơ cấu xã hội – giai cấp gắn liền và được quy định bởi sự biến động của cơ cấu nào?

a. Cơ cấu xã hội - dân số

b. Cơ cấu xã hội - kinh tế

c. Cơ cấu xã hội - dân tộc

d. Cơ cấu xã hội - dân cư

Câu 61. Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức dưới góc độ nào giữ vai trò quyết định?

a. Chính trị

b. Kinh tế

c. Văn hoá

d. Tư tưởng

Câu 62. Yếu tố nào quyết định sự liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức?

- a. Do giai cấp công nhân mong muốn
- b. Do có cùng một kẻ thù là giai cấp tư sản**
- c. Do có những lợi ích cơ bản thống nhất với nhau
- d. Do mục tiêu về chính trị của giai cấp công nhân

Câu 63. Xu hướng phát triển cơ cấu xã hội – giai cấp ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ mang tính đa dạng và thống nhất chủ yếu do yếu tố nào quyết định?

- a. Do trình độ phát triển không đồng đều
- b. Do nền kinh tế nhiều thành phần**
- c. Do sự mong muốn của giai cấp công nhân
- d. Cả ba đều đúng.

Câu 64. Nội dung nào quan trọng nhất trong các nội dung Liên minh công nông-trí thức?

- a. Chính trị
- b. Kinh tế**
- c. Tư tưởng
- d. Văn hoá- xã hội

Câu 65. Liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức là do:

- a. Do mong muốn của công nhân.
- b. Yêu cầu của nông dân
- c. Yêu cầu của trí thức
- d. Do yêu cầu khách quan của cả công nhân, nông dân và trí thức.**

Câu 66. “Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại” là của ai?

- a. C. Mác
- b. C. Mác & Ph. Ăng ghen
- c. V. I Lênin**
- d. Hồ Chí Minh

Câu 67. Nội dung cương lĩnh dân tộc của chủ nghĩa Mác - Lênin là:

- a. Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng, các dân tộc được quyền tự quyết, liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc lại.**
- b. Các dân tộc đoàn kết, bình đẳng và liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc lại.
- c. Các dân tộc có quyền tự quyết, các dân tộc có quyền bình đẳng, liên hiệp công nhân tất cả các dân tộc lại.
- d. Các dân tộc hoàn toàn bình đẳng, tự quyết và liên hiệp công

nhân các nước.

Câu 68. Các thế lực thù địch sử dụng chiến lược “diễn biến hoà bình” chống phá sự nghiệp xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta trên phương diện nào?

- a. Kinh tế, chính trị - xã hội
- b. Văn hoá, tư tưởng
- c. Đạo đức, lối sống...

d. Cả a, b và c đều đúng

Câu 69. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: Quyền dân tộc tự quyết là quyền làm chủ của mỗi dân tộc đối với vận mệnh dân tộc mình, quyền tự quyết định chế độ chính trị – xã hội và... phát triển của dân tộc mình.

- a. Cách thức
- b. Con đường**
- c. Mục tiêu
- d. Hình thức

Câu 70. Trong một quốc gia đa tộc người thì vấn đề gì cần giải quyết được coi là có ý nghĩa cơ bản nhất để thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc? a.

Ban hành hệ thống hiến pháp và pháp luật về quyền bình đẳng giữa các dân tộc

- b. Chống tư tưởng phân biệt chủng tộc, kì thị và chia rẽ dân tộc
- c. Nâng cao trình độ dân trí, văn hoá cho đồng bào

d. Xoá bỏ dần sự chênh lệch về mọi mặt giữa các dân tộc do lịch sử để lại

Câu 71. Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ là hôn nhân được xây dựng chủ yếu dựa trên cơ sở nào?

- a. Quyền tự do kết hôn và lý hôn
- b. Tình yêu chân chính**
- c. Tình cảm nam – nữ.
- d. Kinh tế - xã hội xã hội chủ nghĩa

13

Câu 72. Nội dung cơ bản và trực tiếp để xây dựng gia đình ở Việt Nam hiện nay là gì?

- a. Phát triển kinh tế - xã hội
- b. Nâng cao trình độ dân trí cho nhân dân lao động
- c. Xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc**
- d. Giải phóng người phụ nữ

Câu 73. Chủ nghĩa Mác - Lênin quan niệm về con người như thế nào? a. Là thực thể tự nhiên

- b. Là thực thể xã hội
- c. Là chủ thể cải tạo hoàn cảnh
- d. Cả a, b, và c.

Câu 74. Con người phát triển và hoàn thiện mình chủ yếu dựa trên yếu tố nào?

- a. Phát triển kinh tế - xã hội
- b. Lao động sản xuất
- c. Đấu tranh giai cấp
- d. Cả ba đều sai

Câu 75. Con người xã hội chủ nghĩa bao gồm những con người từ xã hội nào?

- a. Từ xã hội tư bản
- b. Trong xã hội xã hội chủ nghĩa
- c. Cả trong xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội xã hội chủ nghĩa
- d. Từ xã hội cũ để lại và sinh ra trong xã hội mới

Câu 76. Khi nói tới nguồn lực con người là nói tới cái gì?

- a. Là chủ thể hoạt động sáng tạo tham gia cải tạo tự nhiên, làm biến đổi xã hội
- b. Là nói tới số lượng
- c. Là nói tới chất lượng
- d. Cả a, b và c

Câu 77. Để phát huy nguồn lực con người ở Việt Nam hiện nay cần phải thực hiện những phương hướng nào?

- a. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển nền kinh tế đất nước.
- b. Xây dựng và từng bước hoàn chỉnh một hệ thống chính sách xã hội phù hợp.
- c. Từng bước xây dựng và không ngừng hoàn thiện cơ chế quản lý của chế độ xã hội chủ nghĩa.

14

- d. Cả a, b và c

Câu 78. Tính tất yếu của cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng và văn hoá là gì?

- a. Xuất phát từ cuộc đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng và văn hoá trong thời đại ngày nay.
- b. Xuất phát từ sự đòi hỏi thay đổi phương thức sản xuất tinh thần.
- c. Xuất phát từ yêu cầu: văn hoá là mục tiêu và động lực của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội

- d. Cả a, b và c

Câu 79. Điền từ vào ô trống: “Lực lượng sản xuất hàng đầu của nhân loại là..., là người lao động” (V. I.Lênin).

- a. Khoa học kỹ thuật
- b. Nền đại công nghiệp
- c. Công nhân**
- d. Trí thức

Câu 80. “Muốn xây dựng CNXH, trước hết cần có những con người XHCN” được Bác nói ở đâu?

- a. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 2 của Đảng 1951.
- b. Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội ngày 20/6/1960
- c. Hội nghị bồi dưỡng lãnh đạo các cấp toàn miền Bắc tháng 3. 1961.**
- d. Bác nói chuyện tại Đại hội công đoàn toàn quốc lần thứ II ngày 9. 3. 1961.

Câu 81. Xét về phương thức lao động, phương thức sản xuất, giai cấp công nhân mang thuộc tính cơ bản nào?

- a. Có số lượng đông nhất trong dân cư.
- b. Là giai cấp tạo ra của cải vật chất làm giàu cho xã hội
- c. Là giai cấp trực tiếp vận hành máy móc có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại**
- d. Cả a, b và c